TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MỸ** **TỈNH HƯNG YÊN** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 152/2021/QĐST-HNGĐ	*Yên Mỹ, ngày 30 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 125/2021/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Quang T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Chị Đặng Thị Hồng A, sinh năm 1989;

Địa chỉ: thôn Ô, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Vũ Đặng Ngọc L, sinh ngày 20/4/2012;

Đại diện hợp pháp của cháu L: chị Đặng Thị Hồng A (là mẹ đẻ).

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Quang T và chị Đặng Thị Hồng A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Vũ Quang T và chị Đặng Thị Hồng A thuận tình ly

hôn.

- Về con chung: anhVũ Quang T và chị Đặng Thị Hồng A thống nhất giao con chung là cháu Vũ Đặng Ngọc L, sinh ngày 20/4/2012 cho chị Hồng A nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho chị Hồng A là 2.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2021. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ khi chị Hồng A có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu anh T không thi hành thì còn phải chịu lãi suất đối với khoản tiền cấp dưỡng tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ, ruộng: không có, không đề nghị tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Vũ Quang T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Đối trừ với số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009037 ngày 29/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, anh T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Ngô Xuân Quỳnh

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Y;
- UBND thị trấn Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.